TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2024/HS-ST
Ngày: 23-08-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Di

Bà Nguyễn Thị Thuỷ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền – tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Bà Mai Thị Thiên Lộc.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2024 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn T; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1985, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Hộ khẩu thường trú: Khu phố P, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định. Con ông: Nguyễn Văn A, sinh năm 1959, nghề nghiệp: Thợ mộc; Mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1957, nghề nghiệp: Làm nông. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có bốn anh chị em. Vợ: Nguyễn Thị Kim M1, sinh năm 1987, nghề nghiệp: Thợ may. Con: Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: không

Ngày 14/3/2024, bị cáo bị bắt tạm giam theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 70/LB ngày 21/02/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L.

Người làm chứng:

1/ Phan Hoa M2, sinh năm: 1985; Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

2/ Cao Sơn B, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

2.3. *Người chứng kiến*: Ông Lý Thanh S, sinh năm: 1965; Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T, Phan Hoa M2 và Cao Sơn B là công nhân Công ty trách nhiệm hữu hạn X thuộc ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 17/12/2023, trong lúc làm việc tại Công ty, T rủ Mỹ và B sử dụng trái phép ma tuý cùng T thì được Mỹ và B đồng ý. Sau đó, T liên hệ với một người đàn ông tên T1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy đá và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy với tổng số tiền là 350.000 đồng và được T1 hẹn giao ma túy tại vòng xoay N thuộc thị trấn L, huyện L. Sau khi có ma túy và bộ D, T rủ B, M2 vào khu vực kho của công ty và lấy ma tuý ra bỏ vào bộ dụng cụ để T, B, M2 cùng nhau sử dụng hết số ma túy trên. Tiếp theo đó, cũng với phương thức nêu trên trong các ngày 18/12/2023 và ngày 19/12/2023, T đã cung cấp ma túy, bộ D sử dụng ma túy mua của đối tượng T1 tiếp tục tổ chức cho M2 và B sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực kho của Công ty X.

Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đối với Phan Hoa M2 và Cao Sơn B khai nhận: Trong ba ngày từ ngày 17/12/2023 đến ngày 19/12/2023, tại khu vực kho của Công ty, Nguyễn Văn T đã 03 lần tổ chức cho M2 và B sử dụng trái phép chất ma tuý. Nguồn gốc số ma tuý và bộ D sử dụng ma tuý là do T cung cấp, M2 và B không góp tiền để mua ma túy, không chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma tuý và sau khi sử dụng ma tuý xong, T cũng không yêu cầu Mỹ, B trả tiền. Lời khai của Nguyễn Văn T phù hợp với lời khai của Phan Hoa M2, Cao Sơn B và phù hợp với nhau. Đồng thời, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

**** Vật chứng thu giữ và xử lý:*** 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 cái kéo bằng kim loại; 01 ống hút bằng nhựa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen (tất cả đã qua sử dụng). Hiện tất cả vật chứng trên đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 122/CT-VKSLĐ, ngày 18-7-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Long Điền để xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS đề nghị mức phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T từ 08

(tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 cái kéo bằng kim loại, 01 ống hút bằng nhựa hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen.

+ Trả lại cho Phan Hoa M2, Cao Sơn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen (tất cả đã qua sử dụng), hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền.

Bị cáo Nguyễn Văn T nói lời nói sau cùng mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên; trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét thấy, lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo về hành vi phạm tội tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày từ ngày 17/12/2023 đến ngày 19/12/2023, tại khu vực kho của Công ty trách nhiệm hữu hạn X thuộc ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn Văn T đã 03 lần thực hiện hành vi cung cấp ma tuý, bộ dụng cụ sử dụng ma túy để đưa trái phép chất ma tuý vào cơ thể của Phan Hoa M2 và Cao Sơn B. Do đó, hành vi của Nguyễn Văn T đã cấu thành tội **"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"** được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo bản thân là người sử dụng ma túy mà còn có hành vi rủ rê, lôi kéo, cung cấp ma túy và bộ D sử dụng ma túy cho những người khác cùng sử dụng chung ma tuý. Hành sử dụng ma tuý là một trong những nguyên nhân chính phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Trong khi các cơ quan chức năng và toàn thể nhân dân đang lên án, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma

túy ra khỏi xã hội; hành vi của bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật, chống đối lại trật tự trị an mà toàn xã hội đang ra sức bảo vệ, liên tục lôi kéo, rủ rê tổ chức cho nhiều người khác sử dụng trái phép chất ma tuý. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Đối với các đối tượng liên quan trong vụ án gồm: Cao Sơn B và Phan Hoa M2 qua điều tra cũng như lời khai của bị cáo tại phiên toà thì trong các ngày T tổ chức B và M2 sử dụng trái phép chất ma tuý thì B và Mỹ không bàn bạc, không góp tiền mua ma tuý cũng như không cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma tuý cho Nguyễn Văn T để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nên không cấu thành tội phạm; Công an huyện L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với B và M2 về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" là đúng quy định. Riêng đối tượng tên T1 đã bán ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma tuý cho Nguyễn Văn T, hiện không rõ nhân thân, lai lịch, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ý thức được đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo bị truy tố với 2 tình tiết định khung hình phạt là phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên như vậy hành vi của bị cáo là rất nguy hại cho xã hội. Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết phạm tội trong vụ án của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng trong vụ án:

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 cái kéo bằng kim loại, 01 ống hút bằng nhựa hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền là công cụ phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen của bị cáo T, là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen của Cao Sơn B1, không sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho B1. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen của Phan Hoa M2, không sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho M2.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự tuyên, bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội ***"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*** .

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 25; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội **"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"**; thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 14/3/2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 cái kéo bằng kim loại, 01 ống hút bằng nhựa.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen của bị cáo Nguyễn Văn T.

- Trả lại cho Cao Sơn B1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen; Trả lại cho Phan Hoa M2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen.

(Vật chứng trên hiện đang được cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 114/BB-CCTHADS ngày 18-7-2024 của chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để yêu cầu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thu Hiền

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BRVT;
- Công an tỉnh BRVT (PV06-PC10- PA09);
- VKS huyện Long Điền;
- CA huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.